

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2415 /SGDDT-KHTC

V/v thông báo lịch duyệt quyết toán ngân sách, học phí quý I,II năm 2017 và các nguồn quỹ khác năm học 2016-2017 các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT.

Bình Phước, ngày 23 tháng 6 năm 2017

Kính gửi:

- Các trường THCS&THPT và THPT;
- Trung tâm GDTX tỉnh;
- Trường PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập.

Thực hiện kế hoạch thanh quyết toán kinh phí toàn ngành GD&ĐT quý I, II năm 2017, để có số liệu tổng hợp các loại quỹ quý I, II năm 2017 nộp Sở Tài chính tỉnh theo quy định, Sở GD&ĐT hướng dẫn và thông báo lịch duyệt quyết toán ngân sách, học phí quý I,II năm 2017 và các nguồn quỹ khác năm học 2016-2017 cho các đơn vị trực thuộc như sau:

I/ Thời gian duyệt quyết toán:

- Sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30
- Chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ .

Ngày	ĐƠN VỊ	SÁNG	CHIỀU
10/7/2017	Đồng Xoài, Nguyễn Du	X	
	Hùng Vương, TTGDTX tỉnh		X
11/7/2017	Đăk Ô, DTNT Bù Gia Mập	X	
	Phú Riềng, Võ Thị Sáu		X
12/7/2017	Phước Bình, Phước Long	X	
	Đồng Phú, Đồng Tiến		X
13/7/2017	Ngô Quyền, Nguyễn Khuyến	X	
	Đa Kia, Nguyễn Bình Khiêm		X
14/7/2017	Thanh Hòa, Tân Tiến	X	
	Lộc Ninh, Lộc Thái		X
17/7/2017	Lộc Hiệp, Nguyễn Hữu Cảnh		
	Bình Long, Nguyễn Huệ	X	X



18/7/2017	Trần Phú, Chon Thành	X	
	Chu Văn An, Thông Nhất		X
19/7/2017	Lê Quý Đôn, Đăng Hà	X	
	Bù Đăng, Lương Thế Vinh		X

II/ Thành phần duyệt quyết toán:

- Sở GD&ĐT: Lãnh đạo và chuyên viên kế toán phòng KHTC- Sở GD&ĐT.
- Các đơn vị trực thuộc: Chủ tài khoản và Kế toán trưởng.

III/ Hồ sơ sổ sách mang theo:

1/ Sổ sách kế toán của đơn vị quý I, II năm 2017: Sổ quỹ tiền mặt

2/ Nội dung quyết toán:

2.1: Quyết toán quý I,II năm 2017: quỹ ngân sách và học phí quyết toán chung một báo cáo tài chính.

2.2: Các nguồn quỹ khác: Quyết toán riêng một báo cáo tài chính theo năm học 2016-2017. Thời gian tính để quyết toán theo năm học là từ 01/8 năm trước đến 31/7 năm sau.

2.3: Mỗi loại kinh phí lập 3 bản (Sở GD&ĐT: 2 bản, đơn vị lưu: 1 bản):

+ Kinh phí ngân sách và học phí: Báo cáo thành 2 phần (thường xuyên và không thường xuyên).

+ Kinh phí nguồn khác: Báo cáo theo mẫu kính kèm.

3/ Báo cáo tài chính gồm:

3.1: Tổng hợp tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí đã sử dụng (Mẫu số: BO2-H): Phần I: Tổng hợp tình hình kinh phí, Phần II: Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán

3.2: Bảng cân đối tài khoản (Mẫu số: BO1-H)

3.3: Bảng thuyết minh báo cáo tài chính quý: Ghi đầy đủ số biên chế, số GV, CNV hợp đồng, số kinh phí năm trước mang sang, số kinh phí cấp trong quý I, II năm 2017. Số kinh phí còn lại chuyển sang quý sau.

3.4: Bảng đối chiếu kinh phí ngân sách quý I, II năm 2017 (Có xác nhận của Kho bạc nhà nước huyện, thị xã, tỉnh).

Sở GD&ĐT không duyệt quyết toán cho các đơn vị trực thuộc nếu các đơn vị không cung cấp đầy đủ các hồ sơ tài chính theo quy định nêu trên.

Đề nghị thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Lưu VT, KHTC.



PHÓ GIÁM ĐỐC
Hà Hải Thạch

BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN KINH PHÍ NĂM HỌC 2016 - 2017
Nguồn kinh phí: Dạy thêm - học thêm

A. PHẦN TỔNG HỢP		Tổng số học sinh :		Đơn vị tính: đồng
	Kinh phí dạy thêm-học thêm	Số tiền	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Kinh phí thu 2016-2017. Được cấp phép:			
2	Kinh phí đã chi 2016-2017 đề nghị quyết toán:			
3	Kinh phí 2016-2017 còn lại (1-2):	-	-	
4	Kinh phí năm trước chuyển sang:			
5	Chi từ kinh phí năm trước đề nghị quyết toán:			
6	Kinh phí năm trước còn lại (4-5):			
7	Tổng kinh phí còn chuyển năm sau (3+6):			

B. PHẦN CHI TIẾT

I	Chi từ thu DT-HT năm học 2016-2017	Số tiền	Tỷ lệ %	
1	Chi cho GV trực tiếp giảng dạy			-
2	Chi cho công tác quản lý			-
3	Chi nộp quản lý cấp trên			-
4	Chi CSVS, điện nước, tài liệu...(còn lại)			-
	Cộng:			
II	Chi từ tồn DT-HT năm trước mang sang:			
1	Các nội dung chi đề nghị quyết toán...			
2	...			
	Cộng:			

... ngày tháng năm ...

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

(Ghi chú: Báo cáo quyết toán chia ra 02 phần kinh phí còn tồn năm trước và kinh phí năm 2016-2017)
Kinh phí dạy hè (nếu có) làm riêng 01 báo cáo quyết toán



BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN KINH PHÍ NĂM HỌC 2016 - 2017
Nguồn kinh phí: Phục vụ học tập, vệ sinh trường lớp

A. PHẦN TỔNG HỢP		Tổng số học sinh :			Đơn vị tính: đồng
	Phục vụ học tập, vệ sinh trường lớp	Thực chi	Dự toán duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	Kinh phí thu 2016-2017. Được cấp phép:				
2	Kinh phí đã chi 2016-2017 đề nghị quyết toán:				
3	Kinh phí 2016-2017 còn lại (1-2):				
4	Kinh phí năm trước chuyển sang:				
5	Chi từ kinh phí năm trước đề nghị quyết toán:				
6	Kinh phí năm trước còn lại (4-5):				
7	Tổng kinh phí còn chuyển năm sau (3+6):				

B. PHẦN CHI TIẾT					
	Phục vụ học tập, vệ sinh trường lớp	Thực chi	Dự toán duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	Hỗ trợ khen thưởng học sinh (không quá 1/2 tổng chi khen thưởng cả năm)				
2	Mua bổ sung ghế ngồi chào cờ				
3	Phô tô đề thi học kỳ (02 kỳ/năm)				
4	Mua giấy thi học kỳ theo mẫu (02 kỳ/năm)				
5	Thuê rạp cho HS ngồi dự các ngày lễ				
6	Mua sổ liên lạc giấy cho HS				
7	Mua, bổ sung học bạ cho học sinh				
8	Hỗ trợ bảo đảm an ninh nhà trường (nếu có)				
9	Chi trả công thuê quét dọn các phòng học hàng ngày, quét dọn sân trường, dọn dẹp NVS học sinh				
10	Mua giấy vệ sinh, dụng cụ dọn dẹp vệ sinh phục vụ HS				
	Cộng:				-

Kế toán trưởng

... ngày tháng năm ...
Chủ tài khoản

Ghi chú:

1. Thống nhất niên độ báo cáo quyết toán kinh phí theo năm học được tính từ 01/8 năm trước đến 31/7 năm sau.
2. Thời gian điều chỉnh kinh phí còn lại do chênh lệch dự toán các mục chi thực tế so với dự toán đầu năm từ 01/7 đến 31/7.
3. Đơn vị tổng hợp số liệu chênh lệch các mục chi so với dự toán, đề nghị điều chỉnh (nếu có), gửi phòng KHTC trong thời gian điều chỉnh. Sau thời gian trên nếu đơn vị không gửi số liệu về phòng KHTC coi như đơn vị đồng ý quyết toán theo số liệu đã báo cáo.
4. Báo cáo quyết toán mỗi quý theo một bản tổng hợp (theo mẫu); nộp kèm bảng liệt kê các nội dung chi (sổ quỹ tiền mặt).
5. Đơn vị mang theo dự toán được phòng KHTC duyệt đầu năm, biên bản quyết toán năm trước (để đối chiếu).
6. Đơn vị thực hiện theo mẫu của mỗi loại quỹ ngoài NS. Phòng KHTC không quyết toán cho đơn vị nào không thực hiện theo mẫu.



BẢNG TỔNG HỢP THỰC HIỆN DỰ TOÁN DẠY THÊM, HỌC THÊM NĂM HỌC 2016-2017

1. Tổng hợp số liệu thực hiện dự toán (Số liệu thực tế tại đơn vị đã thực hiện năm học 2016-2017)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung		Số lượt HS học thêm	Số lớp dạy thêm	Tổng số tiết dạy các môn/tuần	Số tuần thực dạy	Tổng số tiết thực dạy	Số tiền chi trả cho giáo viên/01 tiết	Số tiền đã thu để trả cho GV	Tỷ lệ đã trả cho GV	Tổng số tiền DT-HT đã thu 2016-2017	H sinh trung bình / lớp	Số tiền thực thu 01 tiết /01 học sinh
	A	B											
1	Khối lớp 10	1	2	3	4	(5=3x4)	6	(7=5x6)	8	9	(10=1/2)	(11=9/5/10)	
2	Khối lớp 11	1500	48	90	28	2.520	110.000	277.200.000	75%	369.600.000	31.25	4.693	
3	Khối lớp 12	1400	45	80	28	2.240	120.000	268.800.000	75%	358.400.000	31.11	5.143	
4	...	1600	42	120	28	3.360	130.000	436.800.000	75%	582.400.000	38.10	4.550	
	Tổng cộng	4.500	135	290	84	8.120	x	982.800.000	x	1.310.400.000	x	x	

Số tiền Tỷ lệ %

..., ngày tháng năm 2017

Kế toán

Hiệu trưởng

2. Thực hiện chi trong năm 2016-2017

2.1. Chi cho GV trực tiếp giảng dạy

2.2. Chi cho công tác quản lý

2.3. Chi nộp quản lý cấp trên

2.4. Chi CSVS, điện nước, tài liệu... (còn lại)

Cộng:

Kinh phí còn lại:

Ghi chú: - Số liệu trong bảng tổng hợp trên là số liệu ví dụ mẫu, đơn vị nhập số liệu thực tế vào báo cáo.

- Đơn vị bổ sung vào mẫu (QT16-17.02): tổng kinh phí đã thực chi khen thưởng năm học 2016-2017; chia ra (NS+HP) và (PVHT, VSTRL)